

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày 12 - 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Hùng

Ông Lô Xuân Viễn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Liên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lành Đức Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Liều Văn H, sinh ngày 09 tháng 02 năm 1967 tại xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Liều Cường C (Đã chết) và bà Lương Thị N (Đã chết); vợ Hoàng Thị P, con: có 02 người con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1990; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/5/2019, tạm giam từ ngày 06/5/2019 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lương Thị Hương L1, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Hoàng Thị P, sinh năm 1966, cư trú tại: Thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2. Chị Liều Thị L2, sinh năm 1990, cư trú tại: Thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Hứa Văn H2 (Hứa Văn M), vắng mặt.
2. Ông Cam Văn P2, vắng mặt.
3. Ông Hứa Văn T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 03/5/2019, tổ công tác Công an huyện Văn Quan đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Liễu Văn H đang cất giấu trong túi quần bên trái 01 lọ nhựa hình trụ màu cam bán kính 1,2cm, cao 04cm bên trong có chứa chất bột màu trắng, Liễu Văn H khai nhận đó là ma túy Herôin mua về để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện khác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ tang vật trên và 01 điện thoại di động màu đen cũ đã qua sử dụng, phía dưới màn hình có chữ Viettel. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Liễu Văn H thu giữ được 15 mảnh giấy kẻ ô ly diện 02x02cm; 01 mảnh giấy bạc diện 10x10cm; 01 ví giả da bên trong có 01 giấy phép lái xe mang tên Liễu Văn H; 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Liễu Thị L2 và 2.060.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Tại bản kết luận giám định số 167/KL-PC09 ngày 05/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Hêrôine, có tổng khối lượng 0,380 gam (đã trừ bì).

Quá trình điều tra, Liễu Văn H khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy từ năm 2018, để có tiền sử dụng chất ma túy, thời gian gần đây H đã mua ma túy về chia nhỏ ra vừa sử dụng vừa bán kiếm lời. Ngày 25/4/2019, H đi xe khách từ chợ Đ, xã A, huyện V về đến ngã ba C, xã L, huyện V, H xuống xe thì gặp một người đàn ông không quen biết đi xe mô tô giao bán bánh mỳ. Qua trao đổi H biết người này có ma túy bán nên H mua 500.000 đồng đem về nhà chia ra thành 05 gói nhỏ để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện. Liễu Văn H đã bán ma túy cho Hứa Văn H2 (Hứa Văn M) sinh năm 1980 trú tại thôn N, xã Y, huyện V 02 lần, lần thứ nhất H bán cho H2 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng vào ngày 27/4/2019 tại khu vực trường Trung học cơ sở xã L, huyện V, lần thứ hai, H bán cho H2 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng tại khu vực thôn N, xã L, huyện V. Chiều ngày 30/4/2019, Liễu Văn H bán cho Hứa Văn T sinh năm 1959, trú tại thôn N, xã L, huyện V 01 gói ma túy với giá 50.000 đồng tại nhà Liễu Văn H. Chiều 02/5/2019, Liễu Văn H đến nhà Cam Văn P2 sinh năm 1957 trú tại thôn N, xã L để đón P2 về nhà H giúp xây ao cá, P2 hỏi mua ma túy thì H đã bán cho P2 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Chiều tối ngày 02/5/2019, Liễu Văn H một mình đi đến ngã ba C, xã L, huyện V để mua rượu thì lại gặp người đàn ông mà H đã mua ma túy trước đó. Liễu Văn H đưa cho người đàn ông đó 200.000 đồng thì người này đưa cho H 01 lọ nhựa hình trụ bên trong có chứa chất ma túy. H đem về nhà cất trong túi quần mục đích để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện. Sáng 03/5/2019, Hứa Văn T và Cam Văn P2 đến

giúp H xây ao cá, H đem một phần ma túy ra cùng với T và P2 sử dụng, số còn lại H cất trong túi quần đang mặc thì bị Tổ công tác Công an huyện Văn Quan đến kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Đối với các đối tượng: Hứa Văn T, Cam Văn P2 và Hứa Văn H2 đã mua ma túy với Liễu Văn H để sử dụng nhưng không thu giữ được tang vật nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Văn Quan đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Liễu Văn H tại khu vực ngã ba C, xã L, huyện V, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng do không có đầy đủ thông tin nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 01/7/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Liễu Văn H về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi mua ma túy và bán trái phép chất ma túy cho Hứa Văn H2, Hứa Văn T như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Riêng hành vi bán ma túy cho Cam Văn P2, bị cáo không thừa nhận mà khai rằng bị cáo cho Cam Văn P2 sử dụng ma túy chứ không bán, không thu tiền. Bản thân bị cáo nghiện chất ma túy Hêrôin từ năm 2018, để có tiền phục vụ cho việc sử dụng ma túy bị cáo đã hai lần đi mua ma túy về sử dụng và bán cho những đối tượng nghiện ma túy để kiếm lời. Ngoài các tài liệu, đồ vật cơ quan điều tra đã thu giữ và lập biên bản, bị cáo còn 3 thẻ cào điện thoại viettel 02 thẻ trị giá 20.000 đồng, 01 thẻ trị giá 10.000 đồng để trong ví của bị cáo đã bị cơ quan điều tra thu giữ. Đối với số tiền 2.060.000 đồng bị cơ quan điều tra thu giữ có 60.000 đồng là tiền của bị cáo, 2.000.000 đồng là tiền của vợ bị cáo đưa cho bị cáo đi mua xi măng và mua phân bón ruộng bị cáo đề nghị được trả lại. Chiếc điện thoại có chữ Viettel, bị cáo chỉ dùng để liên lạc hàng ngày, đề nghị được trả lại. Ngoài ra bị cáo không có yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị P trong quá trình điều tra và tại phiên tòa khai số tiền bị thu giữ 2.060.000 đồng trong đó có 2.000.000 đồng là tiền của bà P đưa cho bị cáo để đi mua xi măng về xây ao cá, mua phân bón ruộng và mua thức ăn cho gia đình, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo nên bà yêu cầu được trả lại số tiền này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Liễu Thị L2 vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 06/8/2019, chị Liễu Thị L2 khai 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Liễu Thị L2 là giấy tờ tùy thân của chị, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo nên chị yêu cầu được trả lại.

Những người làm chứng Hứa Văn H2, Hứa Văn T, Cam Văn P2 không có mặt tại phiên tòa, tuy nhiên tại các bản khai có trong hồ sơ vụ án Hứa Văn H2, Hứa Văn T, Cam Văn P2 đều khai nhận được mua ma túy với Liễu Văn H như bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội

đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Liễu Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Liễu Văn H từ 07 năm đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có thu nhập ổn định. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 15 mảnh giấy kẻ ô ly diện 02cmx02cm; 01 mảnh giấy bạc diện 10cmx10cm. Trả lại cho bị cáo Liễu Văn H 01 điện thoại di động màu đen loại bàn phím, máy cũ đã qua sử dụng, phía dưới có chữ Viettel; 01 ví giả da in hình tờ tiền 200.000 đồng; 01 giấy phép lái xe số T538584 mang tên Liễu Văn H; 60.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Trả lại cho chị Liễu Thị L2 01 giấy đăng ký xe mô tô số 011111 mang tên Liễu Thị L2. Trả lại cho bà Hoàng Thị P số tiền 2.000.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Bị cáo tranh luận: Bị cáo chỉ mua bán ma túy vài lần, hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan đề nghị áp dụng với bị cáo quá nặng. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát. Người bào chữa cho bị cáo nhất trí tội danh và các căn cứ pháp luật mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo mong được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Quan, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và lời khai của những người làm chứng; phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Cam Văn P2, tuy nhiên căn cứ các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, có mặt của Người bào chữa cho bị cáo, căn cứ lời khai của người làm chứng Cam Văn P2 đều khẳng định Cam Văn P2 đã mua 01 gói ma túy giá 100.000 đồng với Liễu Văn H ngày 02/5/2019. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Liễu Văn H nghiện chất ma túy, để có tiền sử dụng ma túy từ tháng 4/2019 H đã 02 lần mua ma túy với một người đàn ông bán bánh mì tại ngã ba C thuộc địa phận xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đem về chia nhỏ bán lại cho các đối tượng

nghiện. Liễu Văn H đã 04 lần bán ma túy cho các đối tượng Hứa Văn H2, Hứa Văn T, Cam Văn P2 trong các ngày từ 27/4/2019 đến 02/5/2019. Ngày 03/5/2019 Liễu Văn H bị bắt quả tang tàng trữ trong người 0,380 gam ma túy Hêrôin với mục đích sử dụng cho bản thân và chia nhỏ bán cho các đối tượng nghiện khác. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Liễu Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Liễu Văn H là rất nghiêm trọng, vi phạm chính sách pháp luật của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương, là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì động cơ vụ lợi. Bởi vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét về nhân thân bị cáo, thấy rằng bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng là đối tượng nghiện ma túy nên không được coi là có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết tăng nặng định khung, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào khác. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên có căn cứ áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền, qua xác minh tại địa phương, bị cáo Liễu Văn H không có thu nhập ổn định, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự phù hợp với đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo do không có đầy đủ thông tin nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh để xử lý trong vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với hành vi mua ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy của các đối tượng Hứa Văn H2, Cam Văn P2, Hứa Văn T, Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng

Sơn đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 0,308 gam ma túy Hêrôin còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì thư có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai là vật Nhà nước cấm lưu hành; 15 mảnh giấy kẻ ô ly diện 02cmx02cm; 01 mảnh giấy bạc diện 10cmx10cm là vật liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động màu đen loại bàn phím, máy cũ đã qua sử dụng, phía dưới màn hình có chữ Viettel; 01 ví giả da in hình tờ tiền 200.000 đồng; 01 giấy phép lái xe số T538584 mang tên Liễu Văn H; tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 60.000 đồng thu của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo Liễu Văn H. Đối với 01 giấy đăng ký xe mô tô số 011111 mang tên Liễu Thị L2 không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho chị Liễu Thị L2. Đối với số tiền 2.000.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tiền của bà Hoàng Thị P đưa cho bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bà Hoàng Thị P. Đối với 03 thẻ cào Viettel trong quá trình lập biên bản thu giữ vật chứng bị cáo không có ý kiến gì, không có tài liệu nào chứng minh cơ quan điều tra thu giữ 03 thẻ cào Viettel của bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Liễu Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Liễu Văn H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 03/5/2019.

3. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,308 gam ma túy Hêrôin còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì thư có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh

H3, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lại; 15 mảnh giấy kẻ ô ly diện 02cmx02cm; 01 mảnh giấy bạc diện 10cmx10cm thu của bị cáo Liễu Văn H.

- Trả lại cho bị cáo Liễu Văn H: 01 điện thoại di động màu đen loại bàn phím, máy cũ đã qua sử dụng, phía dưới màn hình có chữ Viettel; 01 ví giả da in hình tờ tiền 200.000 đồng; 01 giấy phép lái xe số T538584 mang tên Liễu Văn H; 60.000 đồng (Sáu mươi nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tuy nhiên tạm giữ số tiền 60.000 đồng (Sáu mươi nghìn đồng) để đảm bảo cho thi hành án.

- Trả lại cho chị Liễu Thị L2 01 giấy đăng ký xe mô tô số 011111 mang tên Liễu Thị L2.

- Trả lại cho bà Hoàng Thị P số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng chẵn) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02 tháng 7 năm 2019. Số tiền 2.060.000 đồng (Hai triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng) hiện đang được gửi tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn số tài khoản 3949.0.1054780.00000 tại Kho bạc nhà nước huyện V, tỉnh Lạng Sơn lập ngày 02/7/2019).

5. Án phí

Bị cáo Liễu Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hương

